

Số: 658/BC-LTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 6 năm 2019

## BÁO CÁO

### Kết quả đánh giá, xếp loại công chức và viên chức năm học 2018 – 2019

Căn cứ Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về việc đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Nghị định số 88/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Công văn số 4600/GDĐT-TC ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc hướng dẫn một số nội dung về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quy định số 1274/QyĐ-LTT-TĐ ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh quy định về tiêu chuẩn thi đua năm học 2018 – 2019;

Căn cứ Kế hoạch số 415/KH-LTT-TC ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức đánh giá, phân loại công chức, viên chức và người lao động năm học 2018 – 2019;

Căn cứ Biên bản họp ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về đánh giá và xếp loại công chức, viên chức và người lao động năm học 2018 – 2019.

Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo Giám đốc và Trường phòng Tổ chức cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo kết quả đánh giá và xếp loại công chức - viên chức năm học 2018 – 2019 (đính kèm danh sách), như sau:

- |                                  |                           |
|----------------------------------|---------------------------|
| ✓ Tổng số công chức - viên chức: | 274 người, trong đó:      |
| - Công chức (Hiệu trưởng)        | 01 người;                 |
| - Viên chức (Phó Hiệu trưởng):   | 03 người;                 |
| - Viên chức:                     | 270 người.                |
| ✓ Kết quả đánh giá:              |                           |
| - Sở GD & ĐT đánh giá:           | 04 người (Ban Giám hiệu); |

- Trường đánh giá: 270 người
- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 114 người.
- + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 149 người.
- + Hoàn thành nhiệm vụ: 06 người.

+ Không hoàn thành nhiệm vụ (nghỉ không hưởng lương 9 tháng từ 01/7/2018 đến 31/3/2019 do nợ chứng chỉ ngoại ngữ): 01 người.

Nhà trường gửi phiếu đánh giá và kết quả đơn vị đánh giá của Ban Giám hiệu Trường đến Giám đốc và Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo để thực hiện đánh giá, phân loại công chức - viên chức theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Sở GDĐT TP.HCM;
- Lưu: VT, P.TC-HC-TH.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Phạm Hữu Lộc**

**DANH SÁCH KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÔNG CHỨC - VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2018 - 2019**

(Đính kèm theo Báo cáo số: 658/BC-LTT ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh về việc Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại công chức và viên chức năm học 2018 - 2019)

| STT                                              | Họ tên         | Đơn vị          | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú                                                                                |
|--------------------------------------------------|----------------|-----------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I. XẾP LOẠI HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ:</b> |                |                 |                                                      |                                                       |                                                 |                        |                    |                     |                                                                                        |
| 01                                               | Phạm Hữu Lộc   | Hiệu trưởng     |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            | Gửi Phiếu đánh giá và Kết quả đơn vị đánh giá, xếp loại về Sở GDĐT đánh giá, xếp loại. |
| 02                                               | Đinh Văn Đệ    | Phó Hiệu trưởng |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            | Gửi Phiếu đánh giá và Kết quả đơn vị đánh giá, xếp loại về Sở GDĐT đánh giá, xếp loại. |
| 03                                               | Đinh Hồng Minh | Phó Hiệu trưởng |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            | Gửi Phiếu đánh giá và Kết quả đơn vị đánh giá, xếp loại về Sở GDĐT đánh giá, xếp loại. |
| 04                                               | Châu Văn Bảo   | Phó Hiệu trưởng |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            | Gửi Phiếu đánh giá và Kết quả đơn vị đánh giá, xếp loại về Sở GDĐT đánh giá, xếp loại. |

| STT | Họ tên               | Đơn vị                                      | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú                                |
|-----|----------------------|---------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|----------------------------------------|
| 05  | Lâm Viết Dũng        | Phòng Tổ chức -<br>Hành chính -<br>Tổng hợp |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                        |
| 06  | Nguyễn Thị Hoa       | Phòng Tổ chức -<br>Hành chính -<br>Tổng hợp |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                        |
| 07  | Nguyễn Thành Nam     | Phòng Tổ chức -<br>Hành chính -<br>Tổng hợp |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                        |
| 08  | Vũ Như Quỳnh         | Phòng Tổ chức -<br>Hành chính -<br>Tổng hợp |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                        |
| 09  | Phan Thị Ngọc Phượng | Phòng Tổ chức -<br>Hành chính -<br>Tổng hợp |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                        |
| 10  | Nguyễn Thị Bích Liễu | Phòng Tổ chức -<br>Hành chính -<br>Tổng hợp |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            | Nghỉ hộ sản từ 03/2/2019<br>-2/8/2019  |
| 11  | Nguyễn Văn Chì       | Phòng Tổ chức -<br>Hành chính -<br>Tổng hợp |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                        |
| 12  | Trần Thị Ánh Phượng  | Phòng Tổ chức -<br>Hành chính -<br>Tổng hợp |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            | Nghỉ hộ sản từ 8/6/2018 -<br>7/12/2018 |
| 13  | Lưu Hoàng Hải Yến    | Phòng Tổ chức -<br>Hành chính -<br>Tổng hợp |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                        |
| 14  | Huỳnh Thị Minh Ly    | Phòng Tổ chức -<br>Hành chính -<br>Tổng hợp |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                        |

| STT | Họ tên                  | Đơn vị                                      | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú                                 |
|-----|-------------------------|---------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|-----------------------------------------|
| 15  | Nguyễn Thị Vân          | Phòng Tổ chức -<br>Hành chính -<br>Tổng hợp |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 16  | Huỳnh Thị Xuân Mai      | Phòng Tổ chức -<br>Hành chính -<br>Tổng hợp |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 17  | Thân Thị Nhung          | Phòng Tổ chức -<br>Hành chính -<br>Tổng hợp |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 18  | Trần Thị Phương Oanh    | Phòng Tổ chức -<br>Hành chính -<br>Tổng hợp |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 19  | Nguyễn Kính             | Phòng Kế hoạch<br>- Tài chính               |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 20  | Nguyễn Thị Kim Dung     | Phòng Kế hoạch<br>- Tài chính               |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 21  | Đỗ Thị Ngọc             | Phòng Kế hoạch<br>- Tài chính               |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 22  | Hồng Mộng Tuyết<br>Dung | Phòng Kế hoạch<br>- Tài chính               |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 23  | Trần Thị Minh Thoa      | Phòng Kế hoạch<br>- Tài chính               |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            | Nghỉ hộ sản từ<br>01/12/2018 -31/3/2019 |
| 24  | Nguyễn Thị Hồng<br>Thắm | Phòng Kế hoạch<br>- Tài chính               |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 25  | Phạm Lê Đông Hưng       | Phòng Kế hoạch<br>- Tài chính               |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 26  | Hồ Văn Sĩ               | Phòng Tuyển<br>sinh - Đào tạo               |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 27  | Nguyễn Văn Tấn          | Phòng Tuyển<br>sinh - Đào tạo               |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |

| STT | Họ tên                   | Đơn vị                                     | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú                                 |
|-----|--------------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|-----------------------------------------|
| 28  | Nguyễn Thị Nhuận         | Phòng Tuyển<br>sinh - Đào tạo              |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 29  | Huỳnh Thị Mai            | Phòng Tuyển<br>sinh - Đào tạo              |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 30  | Võ Thị Xuân Thơ          | Phòng Tuyển<br>sinh - Đào tạo              |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 31  | Nguyễn Thị Thanh<br>Thảo | Phòng Tuyển<br>sinh - Đào tạo              |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 32  | Giáp Thị Vượng           | Phòng Tuyển<br>sinh - Đào tạo              |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 33  | Vương Hội Khánh          | Phòng Tuyển<br>sinh - Đào tạo              |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 34  | Nguyễn Thị Thùy          | Phòng Tuyển<br>sinh - Đào tạo              |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 35  | Võ Thị Lệ Trân           | Phòng Tuyển<br>sinh - Đào tạo              |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 36  | Thái Thị My Sa           | Phòng Tuyển<br>sinh - Đào tạo              |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            | Nghỉ hộ sản từ<br>18/02/2019 -17/8/2019 |
| 37  | Lê Xuân Thiện            | Phòng Công tác<br>chính trị - HSSV         |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 38  | Phan Đức Long            | Phòng Công tác<br>chính trị - HSSV         |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 39  | Trần Thị Thu Hà          | Phòng Công tác<br>chính trị - HSSV         |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 40  | Võ Thị Anh Đào           | Phòng Khảo thí<br>và Đảm bảo chất<br>lượng |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |
| 41  | Lương Minh Dũng          | Phòng Khảo thí<br>và Đảm bảo chất<br>lượng |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                         |

| STT | Họ tên              | Đơn vị                                          | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú |
|-----|---------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|---------|
| 42  | Nguyễn Ngọc Trang   | Phòng Quản lý<br>khoa học và<br>Hợp tác quốc tế |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 43  | Lê Quang Liêm       | Phòng Quản trị -<br>Dịch vụ                     |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 44  | Nguyễn Văn Thành    | Phòng Quản trị -<br>Dịch vụ                     |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 45  | Nguyễn Trọng Phú    | Phòng Quản trị -<br>Dịch vụ                     |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 46  | Giáp Văn Thịnh      | Phòng Quản trị -<br>Dịch vụ                     |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 47  | Lê Hồng Anh Tuấn    | Phòng Quản trị -<br>Dịch vụ                     |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 48  | Nguyễn Cao Thắng    | Phòng Quản trị -<br>Dịch vụ                     |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 49  | Ninh Đỗ Hiệp        | Phòng Quản trị -<br>Dịch vụ                     |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 50  | Trần Kim Thu Liễu   | Khoa Khoa học<br>cơ bản                         |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 51  | Trần Thị Ánh Tuyết  | Khoa Khoa học<br>cơ bản                         |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 52  | Nguyễn Thị Bảo Trân | Khoa Khoa học<br>cơ bản                         |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 53  | Nguyễn Thị Thủy     | Khoa Khoa học<br>cơ bản                         |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 54  | Nguyễn Ngọc Quỳnh   | Khoa Lý luận<br>Chính trị                       |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 55  | Lê Thị Hồng Vân     | Khoa Lý luận<br>Chính trị                       |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |

| STT | Họ tên                    | Đơn vị                      | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú |
|-----|---------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|---------|
| 56  | Đặng Thị Nhật Minh        | Khoa Lý luận<br>Chính trị   |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 57  | Phan Thị Thùy Trang       | Khoa Lý luận<br>Chính trị   |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 58  | Bùi Thành Dũng            | Khoa Lý luận<br>Chính trị   |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 59  | Đỗ Thị Ngát               | Khoa Lý luận<br>Chính trị   |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 60  | Đỗ Thị Thơm               | Khoa Lý luận<br>Chính trị   |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 61  | Hoàng Thị Trang           | Khoa Lý luận<br>Chính trị   |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 62  | Lê Thị Mai Hương          | Khoa Lý luận<br>Chính trị   |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 63  | Nguyễn Thị Dinh           | Khoa Lý luận<br>Chính trị   |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 64  | Phạm Thị Vinh             | Khoa Lý luận<br>Chính trị   |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 65  | Trần Thị Hồng Thu         | Khoa Lý luận<br>Chính trị   |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 66  | Trần Văn Lượng            | Khoa Lý luận<br>Chính trị   |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 67  | Chung Trần Thế Vinh       | Khoa Cơ khí                 |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 68  | Bùi Anh Tuấn              | Khoa Cơ khí                 |                                                      | Có đề tài NCKH cấp Trường                             |                                                 | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 69  | Trương Thị Phương<br>Hồng | Khoa Cơ khí                 |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 70  | Nguyễn Khoa               | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 71  | Nguyễn Văn Giang          | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |

| STT | Họ tên            | Đơn vị                      | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú |
|-----|-------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|---------|
| 72  | Trần Vĩnh Xuyên   | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 73  | Nguyễn Văn Đôn    | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 74  | Trần Việt Khánh   | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 75  | Vũ Thị Thái Linh  | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 76  | Dương Ngọc Vọng   | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 77  | Lê Phi Trường     | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 78  | Lê Quý Hưng Quốc  | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 79  | Nguyễn Cao Phong  | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 80  | Nguyễn Ngọc Tuyên | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 81  | Nguyễn Văn Danh   | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 82  | Nguyễn Anh Tuấn   | Khoa Động lực               |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 83  | Võ Đắc Thịnh      | Khoa Động lực               |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 84  | Hà Quốc Bảo       | Khoa Động lực               |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 85  | Nguyễn Hữu Mạnh   | Khoa Động lực               |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 86  | Triệu Phú Nguyên  | Khoa Động lực               |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 87  | Đặng Thái Sơn     | Khoa Động lực               |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 88  | Kiều Trung Tín    | Khoa Động lực               |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |

| STT | Họ tên                     | Đơn vị                   | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú                                                           |
|-----|----------------------------|--------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------|
| 89  | Nguyễn Minh Thái           | Khoa Động lực            |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                                                   |
| 90  | Nguyễn Thanh Hùng          | Khoa Động lực            |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                                                   |
| 91  | Phan Anh Tuấn Kiệt         | Khoa Động lực            |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                                                   |
| 92  | Trần Minh Tuấn             | Khoa Động lực            |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                                                   |
| 93  | Nguyễn Lương Tâm           | Khoa Động lực            |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            | Tuyển dụng từ T10/2018<br>(đánh giá 9 tháng làm<br>việc thực tế). |
| 94  | Tạ Minh Cường              | Khoa Điện -<br>Điện tử   |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                                                   |
| 95  | Huỳnh Ngọc Mai             | Khoa Điện -<br>Điện tử   |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                                                   |
| 96  | Quách Minh Thử             | Khoa Điện -<br>Điện tử   |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                                                   |
| 97  | Võ Cường                   | Khoa Điện -<br>Điện tử   |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                                                   |
| 98  | Đặng Đức Minh              | Khoa Điện -<br>Điện tử   |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                                                   |
| 99  | Nguyễn Minh Đức (A)        | Khoa Điện -<br>Điện tử   |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                                                   |
| 100 | Nguyễn Minh Đức<br>Cường   | Khoa Điện -<br>Điện tử   |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                                                   |
| 101 | Trần Nguyên Bảo Trân       | Khoa Điện -<br>Điện tử   |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                                                   |
| 102 | Trương Việt Khánh<br>Trang | Khoa May -<br>Thời trang |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                                                   |
| 103 | Hoàng Văn Viết             | Khoa Nhiệt -<br>Lạnh     |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                                                   |
| 104 | Nguyễn Trọng Nghĩa         | Khoa Kinh tế             |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |                                                                   |

| STT                                          | Họ tên              | Đơn vị                                      | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú |
|----------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|---------|
| 105                                          | Trịnh Hoàng Hiệp    | Khoa Kinh tế                                |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 106                                          | Lữ Xuân Trang       | Khoa Kinh tế                                |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 107                                          | Đào Anh Tuấn        | Khoa Kinh tế                                |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 108                                          | Nguyễn Mỹ Tiên      | Khoa Kinh tế                                |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 109                                          | Phạm Quang Vũ       | Khoa Xây dựng                               |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 110                                          | Đỗ Tuấn Việt        | Trung tâm Thư<br>viện                       |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 111                                          | Bùi Thị Lan Anh     | Trung tâm Y tế                              |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 112                                          | Nguyễn Hữu Thiện    | Trung tâm Điều<br>hành và QL DL             |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 113                                          | Nguyễn Văn Chiến    | Trung tâm<br>QHĐN                           |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 114                                          | Lương Xuân Thịnh    | Trung tâm<br>QHĐN                           |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | TỐT                | XUẤT SẮC            |         |
| 115                                          | Nguyễn Thanh Lâm    | Tổ TT - PC                                  |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 116                                          | Phạm Minh Nghĩa     | Tổ TT - PC                                  |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 117                                          | Lê Minh Phong       | Tổ TT - PC                                  |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| 118                                          | Nguyễn Thị Ngọc Anh | Tổ TT - PC                                  |                                                      |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | XUẤT SẮC           | XUẤT SẮC            |         |
| <b>II. XẾP LOẠI HOÀN THÀNH TỐT NHIỆM VỤ:</b> |                     |                                             |                                                      |                                                       |                                                 |                        |                    |                     |         |
| 119                                          | Lê Hùng Thanh       | Phòng Tổ chức -<br>Hành chính -<br>Tổng hợp |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |

| STT | Họ tên             | Đơn vị                                      | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú                                  |
|-----|--------------------|---------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|------------------------------------------|
| 120 | Trần Văn Cu Anh    | Phòng Tổ chức -<br>Hành chính -<br>Tổng hợp |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 121 | Nguyễn Thị Hải Hà  | Phòng Tuyển<br>sinh - Đào tạo               |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 | Nghỉ hộ sản từ 7/12/2018<br>đến 6/6/2019 |
| 122 | Hồ Minh Lợi        | Phòng Công tác<br>chính trị - HSSV          |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 123 | Nguyễn Ngọc Hiệp   | Phòng Công tác<br>chính trị - HSSV          |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 124 | Nguyễn Thị Kim Anh | Phòng Công tác<br>chính trị - HSSV          |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 125 | Hà Nhật Thanh      | Phòng Công tác<br>chính trị - HSSV          |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 126 | Nguyễn Tất Thắng   | Phòng Công tác<br>chính trị - HSSV          |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 127 | Phạm Thị Lê Chi    | Phòng Công tác<br>chính trị - HSSV          |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 128 | Lê Thị Nữ          | Phòng Công tác<br>chính trị - HSSV          |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 129 | Trần Văn Lý        | Phòng Công tác<br>chính trị - HSSV          |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 130 | Nguyễn Chí Nhân    | Phòng Khảo thí<br>và Đảm bảo chất<br>lượng  |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 131 | Nguyễn Thanh Sơn   | Phòng Khảo thí<br>và Đảm bảo chất<br>lượng  |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 132 | Vũ Thị Thu Thủy    | Phòng Khảo thí<br>và Đảm bảo chất<br>lượng  |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                          |

| STT | Họ tên                   | Đơn vị                                          | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú                                  |
|-----|--------------------------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|------------------------------------------|
| 133 | Nguyễn Thị Tuyết         | Phòng Khảo thí<br>và Đảm bảo chất<br>lượng      |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 134 | Huỳnh Thị Cẩm Hoa        | Phòng Quản lý<br>khoa học và<br>Hợp tác quốc tế |                                                      | T5/2019: B                                            |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 135 | Mai Thu Hương            | Phòng Quản trị -<br>Dịch vụ                     |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 136 | Đỗ Văn Trọng             | Phòng Quản trị -<br>Dịch vụ                     | T8/2018: B                                           |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 137 | Bùi Đặng Hoàng Tuấn      | Phòng Quản trị -<br>Dịch vụ                     |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 138 | Giáp Đức Nhận            | Phòng Quản trị -<br>Dịch vụ                     |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 139 | Nguyễn Tiên Việt<br>Dũng | Phòng Quản trị -<br>Dịch vụ                     |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 140 | Vũ Ngọc Quang            | Phòng Quản trị -<br>Dịch vụ                     |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 141 | Nguyễn Thùy Dương        | Phòng Quản trị -<br>Dịch vụ                     |                                                      | T3/2019: B,<br>T4/2019: B                             |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 142 | Phạm Thị Thu Nga         | Khoa Khoa học<br>cơ bản                         |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 | Nghỉ hộ sản từ<br>19/02/2019 - 18/8/2019 |
| 143 | Nguyễn Thị Huyền<br>Nga  | Khoa Khoa học<br>cơ bản                         |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 144 | Lê Thái Hùng             | Khoa Khoa học<br>cơ bản                         |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 145 | Cao Thị Nga              | Khoa Khoa học<br>cơ bản                         |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |
| 146 | Đặng Thị Kiến Trúc       | Khoa Khoa học<br>cơ bản                         |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                          |

| STT | Họ tên                  | Đơn vị                  | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú                                 |
|-----|-------------------------|-------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|-----------------------------------------|
| 147 | Dương Đức Kiên          | Khoa Khoa học<br>cơ bản |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                         |
| 148 | Giang Phi Hùng          | Khoa Khoa học<br>cơ bản |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                         |
| 149 | Hà Như Mai              | Khoa Khoa học<br>cơ bản |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 | Nghỉ hộ sản từ 23/6/2018<br>-23/12/2018 |
| 150 | Lê Nguyễn Mỹ Trâm       | Khoa Khoa học<br>cơ bản | T12/2018: B                                          |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                         |
| 151 | Lê Văn Bình             | Khoa Khoa học<br>cơ bản |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                         |
| 152 | Ngô Thanh Điền          | Khoa Khoa học<br>cơ bản |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                         |
| 153 | Nguyễn Đức Thắng        | Khoa Khoa học<br>cơ bản |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                         |
| 154 | Nguyễn Mạnh Phương      | Khoa Khoa học<br>cơ bản | T10/2018: B                                          |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                         |
| 155 | Nguyễn Phú Tân          | Khoa Khoa học<br>cơ bản |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                         |
| 156 | Nguyễn Phương Hà        | Khoa Khoa học<br>cơ bản |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                         |
| 157 | Nguyễn Thanh Tú         | Khoa Khoa học<br>cơ bản |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                         |
| 158 | Nguyễn Thị Cẩm<br>Thạch | Khoa Khoa học<br>cơ bản |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                         |
| 159 | Nguyễn Thị Thu Tâm      | Khoa Khoa học<br>cơ bản |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                         |
| 160 | Nguyễn Văn Đông         | Khoa Khoa học<br>cơ bản | T10/2018: B                                          |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                         |
| 161 | Nguyễn Văn Hậu          | Khoa Khoa học<br>cơ bản |                                                      |                                                       |                                                 | HOÀN<br>THÀNH          | TỐT                | TỐT                 |                                         |

| STT | Họ tên                    | Đơn vị                    | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú |
|-----|---------------------------|---------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|---------|
| 162 | Phạm Thị Thu Hiền         | Khoa Khoa học<br>cơ bản   |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 163 | Trần Thanh Trúc           | Khoa Khoa học<br>cơ bản   |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 164 | Trịnh Khắc Vũ             | Khoa Khoa học<br>cơ bản   |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 165 | Võ Thị Hồng Lan           | Khoa Khoa học<br>cơ bản   |                                                      | T4/2019: B                                            |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 166 | Vương Thanh Thủy          | Khoa Khoa học<br>cơ bản   |                                                      | T4/2019: C                                            |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |
| 167 | Đinh Thị Huyền            | Khoa Lý luận<br>Chính trị | T01/2019: B                                          |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |
| 168 | Cao Thị Hồng Thắm         | Khoa Lý luận<br>Chính trị | T01/2019: B                                          |                                                       | X                                               | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |
| 169 | Nguyễn Anh Kiệt           | Khoa Lý luận<br>Chính trị |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 170 | Trần Đình Khải            | Khoa Cơ khí               | T10/2018: B                                          |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |
| 171 | Vũ Đức Pháp               | Khoa Cơ khí               |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |
| 172 | Vũ Quang Khải             | Khoa Cơ khí               | T01/2019: B                                          |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 173 | Đỗ Thị Phương Khanh       | Khoa Cơ khí               |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |
| 174 | Dương Minh Chung          | Khoa Cơ khí               | T10/2018: B                                          |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |
| 175 | Dương Thị Hồng            | Khoa Cơ khí               |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 176 | Hà Phước Tuấn             | Khoa Cơ khí               |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 177 | Nguyễn Duy Hải            | Khoa Cơ khí               |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |
| 178 | Nguyễn Ngọc Quỳnh         | Khoa Cơ khí               | T10/2018: B                                          |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |
| 179 | Nguyễn Tam Cương          | Khoa Cơ khí               |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 180 | Nguyễn Thanh Giang        | Khoa Cơ khí               |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 181 | Nguyễn Thành Long         | Khoa Cơ khí               |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |
| 182 | Nguyễn Thanh Vĩnh<br>Phúc | Khoa Cơ khí               | T12/2018: B                                          |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 183 | Nguyễn Thanh Vũ           | Khoa Cơ khí               |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |

| STT | Họ tên                            | Đơn vị                      | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú                                                           |
|-----|-----------------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------|
| 184 | Nguyễn Tiến Dũng                  | Khoa Cơ khí                 |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 185 | Phan Thị Xuân Trang               | Khoa Cơ khí                 |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 186 | Phan Văn Thành                    | Khoa Cơ khí                 |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 187 | Trần Minh Thông                   | Khoa Cơ khí                 |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 188 | Võ Minh Quang                     | Khoa Cơ khí                 |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 189 | Nguyễn Văn Sơn                    | Khoa Cơ khí                 |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 190 | Nguyễn Hồng Phúc                  | Khoa Cơ khí                 |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 | Tuyển dụng từ T10/2018<br>(đánh giá 9 tháng làm<br>việc thực tế). |
| 191 | Nguyễn Khắc Huy                   | Khoa Cơ khí                 |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 | Tuyển dụng từ T4/2019<br>(đánh giá 3 tháng làm<br>việc thực tế).  |
| 192 | Bùi Văn Dũng                      | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 193 | Đặng Ngọc Đoàn                    | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 194 | Đỗ Thị Hải Yến                    | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 195 | Lê Hồng Thái                      | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 196 | Mai Chiêm Tuấn                    | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 197 | Nguyễn Nguyên<br>Hoàng Ngọc Quyên | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 198 | Nguyễn Sanh Cường                 | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 199 | Nguyễn Thị Khánh<br>Thư           | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 200 | Nguyễn Thị Thu Hồng               | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |

| STT | Họ tên                   | Đơn vị                      | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú                                                           |
|-----|--------------------------|-----------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------|
| 201 | Nguyễn Thị Thủy          | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 202 | Nguyễn Văn Minh          | Khoa Công nghệ<br>thông tin | T12/2018: B                                          |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 203 | Võ Anh Trang             | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 204 | Hồ Ngọc Chi              | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 | Tuyển dụng từ T10/2018<br>(đánh giá 9 tháng làm<br>việc thực tế). |
| 205 | Huỳnh Quốc Dũng          | Khoa Công nghệ<br>thông tin |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 | Tuyển dụng từ T10/2018<br>(đánh giá 9 tháng làm<br>việc thực tế). |
| 206 | Hồ Văn Hóa               | Khoa Động lực               |                                                      | T02/2019: B                                           |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 207 | Hoàng Phúc Bảo           | Khoa Động lực               |                                                      | T4/2019: B                                            |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 208 | Nguyễn Thái Bình         | Khoa Động lực               | T10/2018: B                                          |                                                       | X                                               | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 209 | Phạm Nguyễn Đức<br>Trung | Khoa Động lực               |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 210 | Nguyễn Thành Đức         | Khoa Động lực               |                                                      |                                                       | X                                               | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 211 | Trần Quốc Duy            | Khoa Động lực               |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 212 | Trần Thế Sơn             | Khoa Động lực               |                                                      | T4/2019: B                                            | X                                               | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 | Tuyển dụng từ T10/2018<br>(đánh giá 9 tháng làm<br>việc thực tế). |
| 213 | Trần Văn Đông            | Khoa Động lực               |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 | Tuyển dụng từ T01/2019<br>(đánh giá 6 tháng làm<br>việc thực tế). |
| 214 | Cao Văn Tuấn             | Khoa Điện -<br>Điện tử      |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 215 | Đỗ Huỳnh Thanh<br>Phong  | Khoa Điện -<br>Điện tử      |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |

| STT | Họ tên                    | Đơn vị                 | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú |
|-----|---------------------------|------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|---------|
| 216 | Lê Thế Huân               | Khoa Điện -<br>Điện tử |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 217 | Lê Tiên Đạt               | Khoa Điện -<br>Điện tử |                                                      | T5/2019: B                                            | X                                               | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |
| 218 | Ngô Hoàng Anh             | Khoa Điện -<br>Điện tử |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 219 | Ngô Phong Cường           | Khoa Điện -<br>Điện tử |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 220 | Nguyễn Anh Tăng           | Khoa Điện -<br>Điện tử |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |
| 221 | Nguyễn Hồng Đức           | Khoa Điện -<br>Điện tử |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |
| 222 | Nguyễn Minh Đức           | Khoa Điện -<br>Điện tử |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 223 | Nguyễn Thị Ngọc Hiền      | Khoa Điện -<br>Điện tử |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |
| 224 | Nguyễn Thị Tô Nga         | Khoa Điện -<br>Điện tử | T9/2018: C                                           |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |
| 225 | Nguyễn Thùy Linh          | Khoa Điện -<br>Điện tử |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |
| 226 | Nguyễn Trần Thanh<br>Nhân | Khoa Điện -<br>Điện tử |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 227 | Nguyễn Văn Yên            | Khoa Điện -<br>Điện tử |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 228 | Tăng Cẩm Huê              | Khoa Điện -<br>Điện tử |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |
| 229 | Trần Công Tiến            | Khoa Điện -<br>Điện tử |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |         |
| 230 | Trần Hiếu Trinh           | Khoa Điện -<br>Điện tử |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |         |

| STT | Họ tên                  | Đơn vị                   | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú                                                           |
|-----|-------------------------|--------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------|
| 231 | Trần Nam Anh            | Khoa Điện -<br>Điện tử   |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 232 | Trần Trung Hiếu         | Khoa Điện -<br>Điện tử   |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 233 | Vũ Hạnh Chiêu           | Khoa Điện -<br>Điện tử   |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 234 | Trần Giang Nam          | Khoa Điện -<br>Điện tử   |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 | Tuyển dụng từ T01/2019<br>(đánh giá 6 tháng làm<br>việc thực tế). |
| 235 | Nguyễn Ngọc Thọ         | Khoa May -<br>Thời trang |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 236 | Phạm Thị Thanh Thúy     | Khoa May -<br>Thời trang |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 237 | Bùi Thị Ngọc Sương      | Khoa May -<br>Thời trang |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 238 | Chế Vân Cẩm             | Khoa May -<br>Thời trang |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 239 | Lâm Thị Phương Thùy     | Khoa May -<br>Thời trang |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 240 | Nguyễn Bạch Cẩm<br>Dung | Khoa May -<br>Thời trang |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 241 | Nguyễn Thị Hiền         | Khoa May -<br>Thời trang |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 242 | Trần Hồng Thảo          | Khoa May -<br>Thời trang |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 243 | Lê Thị Phương Thảo      | Khoa May -<br>Thời trang |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 | Tuyển dụng từ T10/2018<br>(đánh giá 9 tháng làm<br>việc thực tế). |
| 244 | Đặng Thế Huân           | Khoa Nhiệt -<br>Lạnh     |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |

| STT | Họ tên             | Đơn vị               | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú                                                           |
|-----|--------------------|----------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------|
| 245 | Võ Anh Hào         | Khoa Nhiệt -<br>Lạnh |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 246 | Đỗ Trọng Quý       | Khoa Nhiệt -<br>Lạnh |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 247 | Nguyễn Vũ Xuân Thi | Khoa Nhiệt -<br>Lạnh |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 248 | Phan Văn Hòa       | Khoa Nhiệt -<br>Lạnh | T9/2018: B;<br>T12/2018: B                           |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 249 | Trần Đình Khoa     | Khoa Nhiệt -<br>Lạnh |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 250 | Võ Phước Quang     | Khoa Nhiệt -<br>Lạnh | T12/2018: A<br>DN                                    | T3/2019: B                                            |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 | Nghỉ bệnh hưởng BHXH<br>từ ngày 10/12/2018 đến<br>08/01/2019      |
| 251 | Phạm Quỳnh Như     | Khoa Kinh tế         |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 252 | Bùi Ánh Tuyết      | Khoa Kinh tế         |                                                      | T4/2019: C                                            |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 253 | Lê Thị Thu Thảo    | Khoa Kinh tế         | T12/2018: B                                          | T02/2019: B                                           |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 254 | Lê Xuân Thủy       | Khoa Kinh tế         |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 255 | Lưu Thị Thúy       | Khoa Kinh tế         |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 256 | Trần Thị Ngọc Dung | Khoa Kinh tế         | T12/2018: B                                          |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 257 | Võ Thị Kim Thư     | Khoa Kinh tế         |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                                   |
| 258 | Cao Xuân Giang     | Khoa Kinh tế         |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 | Tuyển dụng từ T10/2018<br>(đánh giá 9 tháng làm<br>việc thực tế). |
| 259 | Nguyễn Trọng Thạch | Khoa Xây dựng        |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 | Tuyển dụng từ T4/2019<br>(đánh giá 3 tháng làm<br>việc thực tế).  |

| STT                                       | Họ tên                  | Đơn vị                             | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại | Kết quả<br>xếp loại | Ghi chú                                          |
|-------------------------------------------|-------------------------|------------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|--------------------|---------------------|--------------------------------------------------|
| 260                                       | Đặng Thu Hà             | Trung tâm<br>Thư viện              | T10/2018: B                                          |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                  |
| 261                                       | Nguyễn Tứ Cảnh          | Trung tâm<br>Thư viện              |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                  |
| 262                                       | Trần Thị Diễm Thúy      | Trung tâm<br>Thư viện              |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                  |
| 263                                       | Trương Hữu Lộc          | Trung tâm<br>Thư viện              |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                  |
| 264                                       | Đỗ Thị Tâm              | Trung tâm Đào<br>tạo Lý Tư Trọng   |                                                      |                                                       |                                                 | HOÀN<br>THÀNH          | TỐT                | TỐT                 |                                                  |
| 265                                       | Lương Thị Thắm          | Trung tâm Đào<br>tạo Lý Tư Trọng   |                                                      |                                                       |                                                 | HOÀN<br>THÀNH          | TỐT                | TỐT                 |                                                  |
| 266                                       | Trang Thị Xuân Uyên     | Trung tâm Y tế                     |                                                      |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | TỐT                 |                                                  |
| 267                                       | Mai Nguyễn Hoàng<br>Yến | Trung tâm<br>QHDN                  |                                                      |                                                       |                                                 | XUẤT SẮC               | TỐT                | TỐT                 |                                                  |
| <b>III. XẾP LOẠI HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ:</b> |                         |                                    |                                                      |                                                       |                                                 |                        |                    |                     |                                                  |
| 268                                       | Bùi Thị Dương           | Phòng Công tác<br>chính trị - HSSV |                                                      | T3/2019: B;<br>T4/2019: C;<br>HKII: B, Cả<br>năm: B   |                                                 | TỐT                    | HOÀN<br>THÀNH      | HOÀN<br>THÀNH       |                                                  |
| 269                                       | Nguyễn Thị Thanh Tú     | Khoa Khoa học<br>cơ bản            | T12/2018: B;<br>T01/2019: C                          |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | HOÀN<br>THÀNH       |                                                  |
| 270                                       | Lư Thị Yến Vũ           | Khoa Cơ khí                        | T01/2019: D                                          |                                                       |                                                 | TỐT                    | HOÀN<br>THÀNH      | HOÀN<br>THÀNH       |                                                  |
| 271                                       | Trần Thị Hương          | Khoa Cơ khí                        | T10/2018: B;<br>T01/2019: B                          | T3/2019: C                                            |                                                 | HOÀN<br>THÀNH          | HOÀN<br>THÀNH      | HOÀN<br>THÀNH       |                                                  |
| 272                                       | Mạnh Lê Hoàn            | Khoa Điện -<br>Điện tử             | T10/2018: B;<br>T12/2018: B                          | T5/2019: B                                            |                                                 | HOÀN<br>THÀNH          | HOÀN<br>THÀNH      | HOÀN<br>THÀNH       | Chưa tích cực tham gia<br>các hoạt động của Khoa |
| 273                                       | Đinh Đồng Hiệp          | Khoa Nhiệt -<br>Lạnh               | T12/2018: B;<br>T01/2019: C                          |                                                       |                                                 | TỐT                    | TỐT                | HOÀN<br>THÀNH       |                                                  |

| STT                                            | Họ tên            | Đơn vị                  | Thi đua HKI<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Thi đua HKII<br>(Các tháng<br>từ loại B trở<br>xuống) | Sáng kiến<br>kinh nghiệm<br>hoặc đề tài<br>NCKH | Cá nhân tự<br>đánh giá | Đơn vị<br>xếp loại     | Kết quả<br>xếp loại    | Ghi chú                                                                                                      |
|------------------------------------------------|-------------------|-------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|------------------------|------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>IV. XẾP LOẠI KHÔNG HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ:</b> |                   |                         |                                                      |                                                       |                                                 |                        |                        |                        |                                                                                                              |
| 274                                            | Nguyễn Thị Thu Hà | Khoa Khoa học<br>cơ bản | HKI: E                                               | HKII: E                                               |                                                 | HOÀN<br>THÀNH          | KHÔNG<br>HOÀN<br>THÀNH | KHÔNG<br>HOÀN<br>THÀNH | - Nghỉ ko hưởng lương 9<br>tháng từ ngày 01/7/2018<br>đến hết ngày 31/3/2019<br>do nợ chứng chỉ Ngoại<br>ngữ |

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 6 năm 2019



Phạm Hữu Lộc